

BỘ THƯƠNG MẠI

BÁO CÁO
THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VIỆT NAM
NĂM 2004

HÀ NỘI, THÁNG 4 NĂM 2005

Lưu ý

Tài liệu này do Vụ Thương mại điện tử, Bộ Thương mại chủ trì biên soạn. Những quan điểm và nhận định đưa ra trong Báo cáo tổng hợp từ kết quả điều tra khảo sát và không phản ánh quan điểm chính thức của Bộ Thương mại.

Mọi trích dẫn thông tin từ tài liệu này phải nêu rõ nguồn “Báo cáo Thương mại điện tử Việt Nam 2004” của Bộ Thương mại.

Tổ chức cá nhân có nhu cầu xin báo cáo, xin liên hệ với Vụ Thương mại điện tử, Bộ Thương mại, 21 Ngô Quyền, Hà Nội, Việt Nam.

Toàn văn Báo cáo này cũng được đăng trên website chính thức của Bộ Thương mại, mục “Thương mại điện tử” phần “Chính sách”, tại địa chỉ sau:

<http://www.mot.gov.vn>

LỜI MỞ ĐẦU

Thực hiện nhiệm vụ thống nhất quản lý nhà nước về thương mại điện tử, hàng năm Bộ Thương mại tiến hành điều tra hiện trạng về thương mại điện tử nhằm cung cấp cho các nhà hoạch định chính sách, doanh nghiệp, các nhà nghiên cứu và đông đảo các đối tượng khác bức tranh chân thực về tình hình phát triển thương mại điện tử ở Việt Nam. Báo cáo Hiện trạng phát triển Thương mại điện tử Việt Nam năm 2003 cho thấy thương mại điện tử đã hình thành và phát triển khá nhanh, đồng thời chỉ ra nhiều vấn đề cần phải giải quyết ở tầm vĩ mô.

Báo cáo Hiện trạng phát triển Thương mại điện tử Việt Nam năm 2004 do Vụ Thương mại điện tử chủ trì đã phản ánh nhiều khía cạnh liên quan tới tình hình phát triển thương mại điện tử trong năm 2004 ở nước ta. Báo cáo cung cấp nhiều thông tin giá trị về sự phát triển thương mại điện tử trong năm 2004. So sánh với năm 2003 chúng ta có thể thấy rõ thương mại điện tử ở nước ta đã vươn lên tầm cao mới, góp phần nhất định vào sự phát triển thương mại của đất nước. Báo cáo đã đưa ra quan điểm và nhận định về các khía cạnh liên quan tới thương mại điện tử và một số khuyến nghị đối với các cơ quan quản lý nhà nước lẫn doanh nghiệp. Những quan điểm và nhận định này tổng hợp từ kết quả điều tra khảo sát và không phản ánh quan điểm chính thức của Bộ Thương mại.

Một số bộ ngành và tổ chức từ trung ương tới địa phương, đặc biệt là Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, đã phối hợp, giúp đỡ Vụ Thương mại điện tử xây dựng Báo cáo này. Rất nhiều doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực kinh doanh trên phạm vi cả nước đã nhiệt tình tham gia hoạt động điều tra, phỏng vấn. Thay mặt lãnh đạo Bộ Thương mại tôi xin bày tỏ lòng cảm ơn chân thành tới tất cả những tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân đã giúp đỡ chúng tôi hoàn thành Báo cáo này.

Chúng tôi cũng xin cảm ơn các ý kiến góp ý cho Báo cáo Hiện trạng phát triển Thương mại điện tử năm 2004 để rút kinh nghiệm cho hoạt động này của năm 2005 được tốt hơn.

Mùa Xuân năm 2005

TS. Lê Danh Vĩnh

Thứ trưởng Bộ Thương mại

(đã ký)

MỤC LỤC

<i>Lời mở đầu</i>	ii
<i>Mục lục hộp minh hoạ</i>	vii
<i>Mục lục bảng</i>	viii
<i>Mục lục đồ thị</i>	ix
<i>Tổng quan tình hình phát triển thương mại điện tử tại Việt Nam năm 2004</i>	x

Phần thứ nhất

Tổng quan về CNTT và viễn thông gắn với thương mại điện tử

1. Công nghệ thông tin	1
1.1. Tình hình ban hành chính sách	1
1.2. Tình hình phát triển và triển khai các chính sách về CNTT	4
2. Viễn thông và Internet	5
2.1. Tình hình ban hành chính sách	5
2.2. Tình hình hạ tầng viễn thông	6
2.3. Tình hình Internet	7
3. Một số công nghệ liên quan tới phát triển CNTT và Internet	14
3.1. Trao đổi dữ liệu điện tử (EDI)	14
3.2. Chữ ký điện tử và chứng thực điện tử	16
3.3. Phần mềm nguồn mở	19
4. Một số vấn đề khác	20
4.1. Sở hữu trí tuệ	20
4.2. An ninh mạng	21

Phần thứ hai

Môi trường chính sách và pháp luật về thương mại điện tử

1. Tình hình chung	23
2. Tình hình xây dựng các chiến lược, kế hoạch liên quan tới TMĐT	24
2.1. Chiến lược phát triển Công nghệ thông tin và Truyền thông (CNTT&TT)	24
2.2. Kế hoạch tổng thể Phát triển Thương mại điện tử giai đoạn 2006 – 2010	25
2.3. Kế hoạch tổng thể Phát triển Chính phủ điện tử tới năm 2010	25
3. Pháp lệnh Thương mại điện tử và Luật Giao dịch điện tử	26
3.1. Pháp lệnh Thương mại điện tử	26
3.2. Luật Giao dịch điện tử	27
4. Một số luật và chính sách liên quan tới TMĐT	28
4.1. Pháp luật về quảng cáo	28
4.2. Luật Kế toán	29
4.3. Bộ luật Dân sự (sửa đổi)	29
4.4. Luật Thương mại (sửa đổi)	30
4.5. Luật Công nghệ thông tin	31
5. Một số văn bản pháp lý khác	32
5.1. Nghị định về chữ ký số và dịch vụ chứng thực điện tử	32
5.2. Nghị định về nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh và sử dụng mật mã bảo vệ	33

thông tin không thuộc phạm vi bí mật nhà nước	
6. Các chính sách liên quan tới cung cấp dịch vụ gắn với TMĐT	33
6.1. Nghị định số 55/2001/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet	33
6.2. Thanh toán điện tử	34
6.3. Thủ tục hải quan, thuế điện tử	35
6.4. Các thủ tục cấp phép điện tử cho các hoạt động đầu tư, thương mại	37
6.5. Pháp luật về sở hữu trí tuệ	38
6.6. Pháp luật về chứng cứ	38
6.7. Tội phạm trên mạng	39

Phần thứ ba

Tình hình ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp

1. Tổng quan tình hình ứng dụng CNTT và TMĐT	41
1.1. Tình hình ứng dụng CNTT trong doanh nghiệp	42
1.1.1. Kết nối Internet	42
1.1.2. Cơ cấu đầu tư CNTT	44
1.1.3. Phát triển nguồn nhân lực cho CNTT và TMĐT trong doanh nghiệp	45
1.2. Các công ty thiết lập website TMĐT	45
1.2.1. Tình hình chung	46
1.2.2. Tính năng TMĐT của trang web	48
1.2.3. Lựa chọn mô hình kinh doanh TMĐT	48
1.2.4. Hiệu quả đầu tư cho TMĐT	49
2. Các hình thức tổ chức website	50
2.1. Website công ty	50
2.2. Siêu thị trực tuyến (bán hàng tổng hợp)	54
3. Những hàng hóa phổ biến trên mạng hiện nay	59
3.1. Sản phẩm có độ tiêu chuẩn hóa cao	59
3.2. Sản phẩm số hóa	60
3.3. Sản phẩm thông tin	62
3.4. Thiệp, hoa, quà tặng	63
3.5. Hàng thủ công mỹ nghệ	63
4. Những dịch vụ ứng dụng TMĐT	65
4.1. Dịch vụ CNTT	65
4.2. Dịch vụ du lịch	67
4.3. Dịch vụ thông tin	68
4.4. Dịch vụ tư vấn	70
4.5. Dịch vụ giáo dục và đào tạo trực tuyến	72

Phần thứ tư

Một số dịch vụ hỗ trợ thương mại điện tử

1. Dịch vụ “chợ” trên mạng (các website cung cấp dịch vụ trung gian mua bán, còn gọi là sàn giao dịch TMĐT)	74
---	----

1.1. Tình hình phát triển chung	76
1.1.1. Về số lượng	76
1.1.2. Về trình độ tổ chức	77
1.1.3. Về hoạt động giao dịch thực tế tiến hành trên sàn	78
1.2. Các đơn vị đứng ra tổ chức và quản lý sàn	81
1.2.1. Tổ chức phi lợi nhuận	81
1.2.2. Doanh nghiệp nhà nước	83
1.2.3. Doanh nghiệp tư nhân	84
1.3. Hình thức tổ chức sàn	85
1.3.1. Cổng thông tin về cơ hội giao thương (B2B)	85
1.3.2. Trung tâm thương mại (B2B và B2C)	86
1.3.3. Website đấu giá (C2C)	87
1.4. Tính chuyên môn hóa	88
1.5. Hiệu quả kinh tế của dịch vụ sàn giao dịch điện tử	90
2. Dịch vụ thanh toán điện tử	91
2.1. Trao đổi dữ liệu tài chính điện tử	93
2.2. Thanh toán ngoại tuyến (thanh toán bằng thẻ tại các điểm bán hàng/dịch vụ)	93
2.3. Thanh toán trực tuyến	95
2.3.1. Giao dịch ngân hàng trực tuyến	95
2.3.2. Thanh toán mua hàng trên Internet bằng tài khoản hoặc thẻ của ngân hàng Việt Nam	96
2.3.3. Hệ thống lập và thanh toán hóa đơn điện tử	98
2.4. Thanh toán di động	100

Phần thứ năm

Kết luận và khuyến nghị

1. Kết luận	101
1.1. Phát triển CNTT và Internet	101
1.2. Ứng dụng TMĐT của các doanh nghiệp	102
1.3. Sự phát triển của các chợ “ảo”	103
1.4. Môi trường pháp lý	104
1.5. Các chính sách liên quan tới TMĐT	105
1.6. Vai trò của nhà nước	106
2. Khuyến nghị	106
2.1. Sớm ban hành Kế hoạch tổng thể phát triển TMĐT	106
2.2. Nhanh chóng tạo lập môi trường pháp lý thuận lợi cho TMĐT	107
2.3. Thay đổi một số chính sách	107
2.4. Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến	107
2.5. Phát triển nguồn nhân lực	108
2.6. Hỗ trợ nghiên cứu và chuyển giao công nghệ	108
2.7. Đầu tư cho thương mại điện tử	108
2.8. Kinh doanh điện tử và TMĐT	109

Phụ lục

Phụ lục 1:	Ước tính số doanh nghiệp Việt Nam có trang web năm 2004	110
Phụ lục 2:	Tổng hợp kiến nghị của doanh nghiệp	114
Phụ lục 3:	Các mẫu phiếu điều tra	116
Phụ lục 4:	Danh sách các doanh nghiệp khảo sát	125
Phụ lục 5:	Giới thiệu một số Sàn thương mại điện tử của Việt Nam	136
Phụ lục 5:	Tổng quan tình hình phát triển TMĐT trên thế giới	164

Mục lục hộp minh họa

Hộp

- 1.1 Tình hình thực hiện các Quyết định của Thủ Tướng Chính phủ về thống kê CNTT và TT
- 1.2 Mối quan hệ giữa trang web và TMĐT
- 1.3 Sự chưa hợp lý của các quy định về quản lý tên miền Việt nam
- 1.4 Quy định “Thiết lập website phải xin phép” và Thương mại điện tử
- 1.5 Nhiều doanh nghiệp có nguy cơ bị phạt vì không có giấy phép thiết lập website
- 1.6 Ứng dụng UN/EDIFACT tại Bộ Thương mại
- 1.7 Một hãng đi tiên phong trong lĩnh vực bảo mật
- 1.8 Ý kiến về quy định đảm bảo an toàn, an ninh trong hoạt động Internet
- 2.1 Quyết định của Quốc hội dừng triển khai Pháp lệnh TMĐT
- 2.2 Ngừng ban hành Pháp lệnh TMĐT là một sự kiện CNTT năm 2004
- 2.3 Xu hướng xây dựng pháp luật về GDĐT trên thế giới
- 2.4 Hành lang pháp lý cho giao kết hợp đồng điện tử
- 2.5 Dự thảo Luật Thương mại (sửa đổi) và TMĐT
- 2.6 Hội thảo về Nghị định chữ ký số
- 2.7 Một dịch vụ thanh toán trực tuyến
- 2.8 Triển khai thí điểm hệ thống kê khai hải quan điện tử
- 2.9 Cam kết quốc tế về sở hữu trí tuệ của Việt nam
- 2.10 Quy định về giá trị chứng cứ của thông điệp dữ liệu
- 2.11 Tội phạm trên mạng
- 3.1 Ước tính tỉ lệ kết nối Internet trong doanh nghiệp
- 3.2 Trang chủ của website giới thiệu Công ty Xuất nhập khẩu Hòa Bình
- 3.3 Catalogue máy tính trên website của công ty Netsoft
- 3.4 Đơn đặt hàng trực tuyến trên website của Công ty da giày Hà Nội
- 3.5 Minh họa về siêu thị trực tuyến của một công ty thương mại
- 3.6 Minh họa về siêu thị trực tuyến của một công ty hoạt động dịch vụ
- 4.1 Minh họa về hạ tầng công nghệ của một sàn TMĐT B2B
- 4.2 Tình hình hoạt động của một sàn giao dịch thành lập trước năm 2004
- 4.3 Giới thiệu một sàn giao dịch mới thành lập trong năm 2004
- 4.4 Minh họa về một sàn giao dịch do tổ chức phi lợi nhuận thành lập
- 4.5 Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TMĐT tham gia tuyên truyền đào tạo
- 4.6 Một sàn giao dịch TMĐT tổ chức theo hình thức trung tâm thương mại
- 4.7 Quy trình thanh toán của một số thẻ trả trước do doanh nghiệp phát hành
- 4.8 Một mô hình thanh toán thẻ cho giao dịch trực tuyến

Mục lục bảng

Bảng

- 1.1 Một số mốc lớn về đường lối, chính sách CNTT
- 1.2 Một số mốc lớn về đường lối, chính sách viễn thông và Internet
- 1.3 Số người sử dụng Internet trên 10.000 dân
- 1.4 Giá trị giao dịch thương mại sử dụng EDI (tỷ USD)
- 1.5 Các nước dẫn đầu về vi phạm bản quyền năm 2003
- 3.1 Nhóm đối tượng điều tra chung phân theo ngành nghề kinh doanh
- 3.2 Nhóm doanh nghiệp có website phân theo ngành nghề kinh doanh
- 3.3 Cơ cấu đầu tư CNTT trong các doanh nghiệp
- 3.4 Tỷ lệ website phân theo nhóm sản phẩm/dịch vụ
- 3.5 Tính năng thương mại điện tử của các website doanh nghiệp Việt Nam
- 3.6 Các hình thức quảng bá website của doanh nghiệp
- 3.7 Tỷ trọng chi CNTT trong tổng chi phí hoạt động hàng năm của doanh nghiệp
- 3.8 Ước tính mức đóng góp vào tổng doanh thu của ứng dụng TMĐT trong doanh nghiệp
- 3.9 Tỷ lệ website có các tính năng TMĐT - so sánh giữa website hàng hóa và dịch vụ
- 3.10 Mức độ thường xuyên cập nhật của các loại website
- 3.11 Cho điểm các tác dụng của website đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp
- 3.12 Giới thiệu một số siêu thị trực tuyến của Việt Nam
- 3.13 Một số website kinh doanh thiết bị điện tử và viễn thông
- 3.14 Một số website cung cấp sản phẩm số hóa
- 3.15 Một số website kinh doanh sách trực tuyến
- 3.16 Một số website kinh doanh hoa và quà tặng
- 3.17 Một số website hàng thủ công mỹ nghệ
- 3.18 Một số website du lịch
- 3.19 Một số website cung cấp dịch vụ thông tin
- 4.1 Danh sách các sàn thương mại điện tử của Việt Nam
- 4.2 Xếp hạng một số sàn giao dịch theo tiêu chí của Alexa

Mục lục đồ thị

Hình

- 3.1 Các doanh nghiệp có website phân theo quy mô lao động
- 3.2 Hình thức truy cập website của các doanh nghiệp nói chung
- 3.3 Hình thức truy cập Internet của các doanh nghiệp có website
- 3.4 Tỷ trọng chi CNTT trong chi phí hoạt động hàng năm của doanh nghiệp
- 3.5 Các hình thức đào tạo CNTT trong doanh nghiệp
- 3.6 Tỷ lệ website phân theo năm thành lập
- 3.7 Tỷ lệ website có tên miền Việt Nam và quốc tế trong từng thời kỳ
- 3.8 Ước tính thời gian hoàn vốn cho đầu tư TMĐT của doanh nghiệp
- 3.9 So sánh các tính năng TMĐT của nhóm website công ty và siêu thị trực tuyến
- 3.10 Tỷ lệ các doanh nghiệp tham gia xây dựng siêu thị trực tuyến
- 4.1 Tỷ lệ các website dịch vụ TMĐT
- 4.2 So sánh giải pháp liên kết tập trung và liên kết riêng lẻ cho hệ thống thanh toán thẻ trực tuyến

Từ viết tắt và giải thích từ ngữ

B2B	Giao dịch TMĐT giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp
B2C	Giao dịch TMĐT giữa cá nhân với doanh nghiệp
C2C	Giao dịch TMĐT giữa cá nhân với cá nhân
CA	Nhà cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử (Certification Authority)
CNTT&TT	Công nghệ thông tin và truyền thông
EDI	Trao đổi dữ liệu điện tử (Electronic Data Interchange)
GDĐT	Giao dịch điện tử (Luật)
PMNM	Phần mềm nguồn mở
TMĐT	Thương mại điện tử
UNCTAD	Cơ quan Liên hợp quốc về Thương mại và phát triển (United Nations Conference on Trade and Development)